**Phụ lục 2**

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ………….. *………., ngày…… tháng……năm …….*

V/v xác nhận đăng ký khoản vay

nước ngoài

Kính gửi: ………………………….

Trả lời đề nghị của…..(tên doanh nghiệp) tại Đơn đăng ký khoản vay nước ngoài số…..ngày …… kèm theo hồ sơ liên quan, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) có ý kiến như sau:

1/ Xác nhận (tên doanh nghiệp) đã đăng ký khoản vay nước ngoài tại NHNN theo các quy định hiện hành về quản lý vay, trả nợ nước ngoài và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Mã số khoản vay nước ngoài là[[1]](#endnote-1): …………….

2/ Một số nội dung chính của khoản vay nước ngoài được Bên đi vay đăng ký với NHNN:

2.1/ Bên đi vay: Tên; địa chỉ

2.2/ Bên cho vay[[2]](#endnote-2): Tên, quốc gia chủ nợ

2.3/ Các Bên liên quan khác (nếu có): (Đại lý Thanh toán, Đại lý nhận tài sản đảm bảo, …)

2.4/ Một số nội dung chính của khoản vay:

- Ngày ký hợp đồng vay:

- Mục đích vay:

- Kim ngạch vay:

- Hình thức vay:

- Đồng tiền nhận nợ, rút vốn, trả nợ:

- Thời hạn vay:

- Các hình thức bảo đảm khoản vay (bảo lãnh, bảo đảm khác):

- Lãi suất vay:

- Lãi phạt:

- Các loại phí:

- Kế hoạch rút vốn:

- Kế hoạch trả nợ gốc:

- Kế hoạch trả nợ lãi:

- Các nội dung liên quan khác (nếu có):

3/ Khoản vay được thực hiện thông qua tài khoản vay, trả nợ nước ngoài bằng [*loại tiền tệ*] tại Ngân hàng ….. .

Khi cung ứng dịch vụ tài khoản cho khoản vay nước ngoài của (tên doanh nghiệp), Ngân hàng….cần thực hiện đúng trách nhiệm của ngân hàng thương mại theo quy định của NHNN hướng dẫn việc vay và trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

4/ (Tên doanh nghiệp) tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ký và thực hiện các hợp đồng vay nước ngoài trên nguyên tắc tự vay - tự chịu trách nhiệm trả nợ. NHNN không chịu bất cứ trách nhiệm pháp lý và tài chính nào ngoài việc xác nhận (tên doanh nghiệp) đã đăng ký khoản vay nước ngoài với một số nội dung chính được nêu tại văn bản này.

5/ Các nội dung khác (nếu có)

6/ NHNN yêu cầu (tên doanh nghiệp):

6.1/ Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về quản lý vay và trả nợ nước ngoài; quản lý ngoại hối và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

6.2/ Thực hiện đúng các nội dung trong thỏa thuận vay nước ngoài đã ký và các thoả thuận khác liên quan đến khoản vay với nội dung không trái với quy định của pháp luật Việt Nam.

6.3/ Thực hiện báo cáo theo quy định hiện hành về báo cáo vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp.

7/ Trường hợp vi phạm các quy định về quản lý vay, trả nợ nước ngoài, tuỳ mức độ vi phạm, (tên doanh nghiệp) sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo để (tên doanh nghiệp) biết và thực hiện.

***Nơi nhận***:  **THỐNG ĐỐC**

- ….

1. Mã số khoản vay được áp dụng sau khi Trang điện tử đi vào hoạt động [↑](#endnote-ref-1)
2. Bên cho vay (đối với khoản vay nước ngoài song phương, khoản vay nước ngoài hợp vốn không sử dụng đại diện Bên cho vay) hoặc đại diện Bên cho vay (đối với khoản vay nước ngoài hợp vốn sử dụng đại diện bên cho vay) và các bên có liên quan đến khoản vay nước ngoài [↑](#endnote-ref-2)